

Bản án số: 60/2023/HS-PT

Ngày: 15-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Phan Việt S do có kháng cáo của bị cáo và của bị hại Nguyễn Hoài B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Phan Việt S, sinh ngày 01/01/1976 tại Cà Mau; nơi cư trú: Đường Lưu Hữu Phước, khóm M, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Minh N và bà Châu Thị Th; vợ tên Võ Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến ngày 04/01/2023 được tại ngoại. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hà Văn Sơn của Văn phòng luật sư Bình Nguyên thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Luật sư vắng mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Hoài B, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm H, phường O, thành phố C, tỉnh Cà Mau

- Bị hại không có kháng cáo (không được Tòa án triệu tập):

1. Anh Huỳnh Minh Nh, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Đường Nguyễn Tất Thành, khóm O, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. Em Nguyễn Anh K, sinh năm 2009

ĐKKHKT: Số 7B, Cầu Xây, tổ 1, khu phố 5, phường T, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở khác: Khóm O, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 58 phút ngày 16/6/2022, Phan Việt S (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô biển số 69A-046.77 chở ông Lê Hồng D lưu thông trên đường Lê

Duẩn theo hướng từ vòng xuyên đường Ngô Quyền - Lê Duẩn đến khu Dân cư Minh Thắng. Khi đến ngã tư giao nhau với đường Phan Ngọc Hiển thuộc khu vực khóm 3, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 50X1-114.31 do anh Huỳnh Minh Nh điều khiển chở Nguyễn Anh K, sinh năm 2009 (ngồi giữa) và ông Nguyễn Hoài B (ngồi sau) đang lưu thông trên đường Phan Ngọc Hiển theo hướng từ Phan Ngọc Hiển đến khu Vincom Plaza Cà Mau. Tai nạn xảy ra làm cho anh Huỳnh Minh Nh, Nguyễn Anh K và Nguyễn Hoài B bị thương nặng được đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Hai xe bị hư hỏng.

Đến 20 giờ 25 phút cùng ngày, Cơ quan chức năng tiến hành đo nồng độ cồn của Phan Việt S, kết quả thể hiện nồng độ cồn trong khí thở của Phan Việt S là 0,618 miligam/lít khí thở.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 20 giờ 30 phút ngày 16/6/2022 thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Lê Duẩn và đường Phan Ngọc Hiển. Chiều rộng mặt đường Lê Duẩn là 38m, đường Phan Ngọc Hiển là 12m, đường không có tín hiệu đèn giao thông, có hệ thống báo hiệu đường bộ (đường cùng mức), không có chướng ngại vật trên đường, đoạn đường làm bằng nhựa bằng phẳng, hai bên đường là hệ thống đèn chiếu sáng. Tình trạng giao thông lúc xảy ra tai nạn người và phương tiện tham gia giao thông đông đúc, trời mưa, mặt đường ẩm ướt.

Lấy cột biển báo số R302 và P102 làm điểm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải theo hướng vòng xoay Ngô Quyền – Lê Duẩn về hướng khu Dân cư Minh Thắng làm đường chuẩn.

Ghi nhận các dấu vết và vị trí phương tiện tại hiện trường có đánh số theo thứ tự như sau:

Số 1: Dấu vết cày dài 45m30 dạng đường thẳng có chiều hướng theo hướng vòng xoay Ngô Quyền – Lê Duẩn về hướng khu Dân cư Minh Thắng, đầu dấu vết cày đo vào đường chuẩn là 12m80, đo đến đầu dấu vết phanh thứ nhất (số 3) là 15m40, đo đến mép đường gần nhất của đường Phan Ngọc Hiển là 9m50, đo đến điểm mốc cố định là 12m50, cuối dấu vết cày kết thúc tại vị trí xe mô tô 50X1-114.31 (số 2).

Số 2: Vị trí xe mô tô 50X1-114.31 ngã phải, đầu xe quay về hướng mép đường chuẩn, từ tâm bánh trước đo vào đường chuẩn là 24m20, từ tâm bánh sau đo vào đường chuẩn là 25m50.

Số 3: Dấu vết phanh thứ nhất dài 21m90 x 00m15 dạng đường cong, có chiều hướng theo hướng vòng xoay Ngô Quyền – Lê Duẩn về hướng khu Dân cư Minh Thắng, đầu vết phanh đo vào đường chuẩn là 14m80, đo đến đầu dấu vết phanh thứ hai (số 4) là 1m10, cuối dấu vết phanh kết thúc tại bánh sau bên phải xe ô tô 69A-046.77 (số 5).

Số 4: Dấu vết phanh thứ hai dài 21m30 x 00m15 dạng đường cong có chiều hướng theo hướng vòng xoay Ngô Quyền – Lê Duẩn về hướng khu Dân cư Minh Thắng, đầu dấu vết phanh đo vào đường chuẩn là 15m70, cuối vết phanh kết thúc tại vị trí bánh sau bên trái xe ô tô 69A-046.77 (số 5).

Số 5: Vị trí xe ô tô 69A-046.77 dừng, đầu xe quay về hướng khu Dân cư Minh Thắng, từ tâm bánh trước bên phải đo vào đường chuẩn là 21m70, từ tâm bánh sau bên phải đo vào đường chuẩn là 21m10.

Cơ quan chức năng tiến hành lập biên bản tạm giữ 01 xe mô tô biển số 50X1-114.31 và 01 xe ô tô 69A-046.77 (tình trạng 02 xe bị hư hỏng). Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phan Việt S.

- Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/TgT-22 ngày 23/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Hoài B tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 65% (Sáu mươi lăm phần trăm).

- Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/TgT-22 ngày 29/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Anh K tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

- Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 156/TgT-22 ngày 29/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Huỳnh Minh Nh tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Phan Việt S điều khiển xe ô tô biển số 69A-046.77 tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (0,618 miligam/1 lít khí thở), khi đến ngã tư đường giao nhau cùng mức không có biển báo hiệu đi theo vòng xuyến nhưng S đã không chú ý quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho xe đi đến từ bên phải theo quy định, hành vi của Phan Việt S vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải. Hậu quả làm bị thương 03 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 131%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân thành phố Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Hoài B số tiền 67.635.980 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại còn lại trong vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 14/4/2023, ông B kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

- Ngày 18/4/2023, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo và bị hại B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về phần trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho ông B tổng số tiền 330.881.658 đồng được khấu trừ số tiền phía bị cáo đã bồi thường.

- Ông B trình bày: Chi phí thuê xe cấp cứu của Bệnh viện từ Cà Mau đi Cần Thơ là 05 triệu đồng, xác định tiền mất thu nhập ở 02 tháng 9, 10 theo bảng xác nhận thu nhập của Công ty.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo. Đối với kháng cáo của ông B thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ 58 phút ngày 16/6/2022, Phan Việt S trong hơi thở có nồng độ cồn 0,618 miligam/1 lít khí thở điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 69A-046.77 tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ, khoản 3 và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải gây tai nạn giao thông tại ngã tư giao nhau giữa đường Lê Duẩn và đường Phan Ngọc Hiển thuộc khóm 3, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Hậu quả gây thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Hoài B, anh Huỳnh Minh Nh và em Nguyễn Anh K với tổng tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 131% (trong đó, thương tích của anh Nh là 32%, của em K là 34% và của ông B là 65%). Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xét xử bị cáo S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và của bị hại về phần trách nhiệm hình sự:

Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Đã bồi thường được một phần thiệt hại (bồi thường cho anh Nh 80 triệu đồng, bồi thường cho em K 40 triệu đồng và bồi thường cho ông B 200 triệu đồng); Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; Bị hại Nh có đơn xin bãi nại; Có ông nội và cha ruột được tặng Huân chương kháng chiến. Từ đó, xử phạt 01 (một) năm tù (mức hình phạt dưới khung) là tương xứng, đủ thời gian để bị cáo cải tạo, sửa đổi

bản thân. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và có cung cấp 02 Biên lai thu tiền thể hiện việc sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã nộp số tiền 104.102.460 đồng tiền bồi thường thiệt hại còn lại theo quyết định của án sơ thẩm và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, việc gia đình bị cáo nộp thêm các khoản tiền này không làm thay đổi mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định. Đối với bị hại B kháng cáo đề nghị tăng hình phạt nhưng cũng không cung cấp được tình tiết tăng nặng mới, nên kháng cáo của ông B cũng không được chấp nhận.

[4] Đối với kháng cáo của bị hại B về phần trách nhiệm dân sự:

Trên cơ sở các hóa đơn, chứng từ điều trị bệnh do ông B cung cấp có trong hồ sơ, đối chiếu với quy định của pháp luật dân sự, cấp sơ thẩm đã xem xét buộc bị cáo phải bồi thường cho ông B các khoản thiệt hại, gồm: Chi phí đi lại 27.300.000 đồng; chi phí điều trị 2.792.580 đồng; mất thu nhập trong thời gian điều trị bệnh 13.433.400 đồng (20 ngày x 20.150.000 đồng/tháng (trung bình)); tiền mất thu nhập của người bệnh trong 03 tháng sau khi ra viện không đi làm ngay được là 60.480.000 đồng (90 ngày x 672.000 đồng/ngày); khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 52.150.000 đồng (35 tháng lương x 1.490.000 đồng/tháng). Tổng số tiền ông B được bồi thường là 267.635.980 đồng, khấu trừ với số tiền ông B đã nhận 200.000.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 67.635.980 đồng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông B kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại và có cung cấp thêm hóa đơn, chứng từ mới nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại như sau:

* Chi phí đi lại:

- Thuê xe cấp cứu và điều trị: Chuyến Cà Mau-Cần Thơ ngày 16/6/2022 là 05 triệu đồng; Chuyến Cần Thơ-Cà Mau ngày 06/7/2022 là 02 triệu đồng (biên lai nộp ngày 07/6/2023). Tổng cộng là 07 triệu đồng;

- Thuê xe tái khám, gồm các lượt:

+ Ngày 12/7/2022 đi từ Cà Mau lên Cần Thơ rồi về nhà ở Đồng Nai 4,7 triệu đồng;

+ Ngày 27/7/2022 đi từ Đồng Nai đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai 1,2 triệu đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Ngày 15/8/2022 đi từ Đồng Nai đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai 1,2 triệu đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Ngày 30/8/2022 đi từ Đồng Nai đến Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai 1,2 triệu đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Ngày 06/9/2023 đi từ Đồng Nai đến Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai: 1,2 triệu đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Ngày 12/9/2022 đi từ Đồng Nai đến Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai 1,2 triệu đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Ngày 15/9/2022 đi từ Đồng Nai đến Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai 1,2 triệu đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Ngày 22/9/2022 đi từ Đồng Nai đến Thành phố Hồ Chí Minh rồi về Đồng Nai 1,2tr (có biên lai nộp ngày 07/6/2023).

Tổng cộng chi phí tái khám là 13.100.000 đồng.

Tổng chi phí đi lại là 20.100.000 đồng.

* Chi phí điều trị:

- Viện phí tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau ngày 16/6/2022: 3.398.842 đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

- Viện phí tại Bệnh viện đa khoa Cần Thơ:

+ Toa thuốc 178.000 đồng (bút lục số 373);

+ Toa thuốc 103.500 đồng (bút lục số 374);

+ Toa thuốc ngày 07/7/2022: 9.329.502 đồng (gồm 06 trang Hóa đơn nộp ngày 07/6/2023);

+ Toa thuốc ngày 07/7/2022: 11.504.800 đồng (gồm 01 hóa đơn nộp ngày 07/6/2023)

Tổng cộng 21.115.802 đồng.

- Chi phí tái khám:

+ Toa thuốc ngày 12/7/2022: 184.000 đồng (bút lục số 370);

+ Chi phí tháo cung hàm tại Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ ngày 12/7/2023: 100.000 đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Toa thuốc 450.000 đồng (bút lục số 371);

+ Toa thuốc 72.000 đồng (bút lục số 372);

+ Toa thuốc ngày 27/7/2022: 747.000 đồng (bút lục số 382);

+ Toa thuốc ngày 12/9/2022: 814.240 đồng (bút lục số 379);

+ Toa thuốc ngày 15/9/2022: 693.840 đồng (bút lục số 383);

+ Toa thuốc ngày 12/7/2023: 184.000 đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

Tổng cộng 3.245.000 đồng.

- Chi phí khác:

+ Mua xe lăn 3,8 triệu (có biên lai nộp ngày 07/6/2023);

+ Làm răng 61.800.000 đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023)

+ Mua chân giả 49.680.000 đồng (có biên lai nộp ngày 07/6/2023)

Tổng cộng là 115.280.000 đồng

* Tiền mất thu nhập trong thời gian không hưởng lương: Theo Bảng xác nhận thu nhập do ông B cung cấp thể hiện ông chỉ bị mất thu nhập tháng 9 và tháng 10 năm 2022. Do đó, thu nhập bình quân là 20.573.535 đồng (tính bình quân 03 tháng lương liền kề 7, 8, 9) x 02 tháng = 41.147.070 đồng.

* Tiền tổn thất về tinh thần: 35 tháng lương x 1.490.000 đồng bằng 52.150.000 đồng.

* Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: 300.000 đồng x 22 ngày điều trị = 6.600.000 đồng.

* Chi phí thuê nhà trọ cho người nuôi bệnh nghỉ trong thời gian ông B điều trị: 500.000 đồng x 22 ngày = 11.000.000 đồng.

* Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi ra viện: 20.573.535 đồng x 03 tháng = 61.720.605 đồng.

* Các chi phí không được chấp nhận, gồm:

- + Chi phí đi lại trong quá trình làm việc với cơ quan tiến hành tố tụng;
- + Mua thuốc sức theo 4.320.000đ (do không có chứng từ);
- + Nước súc miệng 252.000 đồng (do không có chứng từ).

Tổng cộng các khoản được chấp nhận là 335.757.319 đồng, khấu trừ 267.635.980 đồng phía bị cáo đã bồi thường, bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông B số tiền còn lại là 68.121.339 đồng. Ông B được quyền nhận số tiền 67.635.980 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo Biên lai thu tiền số 0000886 ngày 15/5/2023.

[5] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận một phần.

[6] Sau khi xét xử sơ thẩm, phía gia đình bị cáo đã nộp số tiền 36.466.480 đồng bồi thường cho em K theo như quyết định của cấp sơ thẩm, nên em K được nhận số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo Biên lai thu tiền số 0000886 ngày 15/5/2023. Ngoài ra, phía gia đình bị cáo đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm được ghi nhận.

[7] Do tăng khoản tiền bồi thường thiệt hại, nên cần xác định lại khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp.

[8] Ông B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm đối với khoản tiền không được chấp nhận.

[9] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, e khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Các điều 584, 590 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Việt S về việc xin được hưởng án treo; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoài B; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về phần trách nhiệm dân sự.

2. Xử phạt bị cáo Phan Việt S 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 30 tháng 9 năm 2022 đến ngày 04 tháng 01 năm 2023.

3. Buộc bị cáo Phan Việt S phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Hoài B số tiền 68.121.339 (sáu mươi tám triệu một trăm hai mươi một nghìn ba trăm ba mươi chín) đồng.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Ông Nguyễn Hoài B được quyền nhận số tiền 67.635.980 (sáu mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi) đồng và em Nguyễn Anh K được quyền nhận số tiền 36.466.480 (ba mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo Biên lai thu tiền số 0000886 ngày 15/5/2023.

7. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 9.995.345 (chín triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn ba trăm bốn mươi lăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp xong phần án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000887 ngày 15/5/2023.

8. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

9. Ông Nguyễn Hoài B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

10. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

11. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân tp Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Cà Mau;
- Công an tp Cà Mau;
- Chi cục THADS tp Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế